

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HSST
Ngày: 20 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thanh Nguyễn Minh

Ông Nguyễn Thế Hợp

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Ngọc Mai Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa:

Bà Phan Thị Mai Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/HSST – QĐXX, ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn L, sinh năm 1991, tên gọi khác; Hào; Đăng ký thường trú: Đội 4, thôn A, xã B, huyện D, tỉnh Bình Phước nay đã bị xóa hộ khẩu. Nơi ở: Tổ 4, khu phố P, phường E, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án; tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Văn T (Không rõ năm sinh, địa chỉ) và bà Nguyễn Thị Thanh K, sinh năm 1970. Đăng ký thường trú: Đội 4, thôn A, xã B, huyện D, tỉnh Bình Phước. Nơi ở: Tổ 4, khu phố P, phường E, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Ngày 14/01/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B, tỉnh Bình Phước bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tạm giữ, tạm giam đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1968

Trú tại: Tổ 6, khu phố B, phường N, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 14/01/2021, tại tổ 6, khu phố G, phường N, thị xã B, tỉnh Bình Phước, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B phối hợp với Công an phường N tiến hành kiểm tra đối tượng Nguyễn Văn L phát hiện trên tay trái của L có một gói nylon chứa hạt tinh thể dạng rắn màu trắng, trong suốt hàn kín là ma túy tổng hợp dạng đá. Nguyễn Văn L khai nhận

mua ma túy của người phụ nữ tên Út không rõ nhân thân lai lịch với giá 300.000 đồng để sử dụng nên cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Tại Kết luận số 50/2021/GĐ-MT ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói nilon (ký hiệu M1) được gửi giám định là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng là: 0,1490 (Không phải một bốn chín mươi) gam.

Vật chứng của vụ án: Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,0590 (không phải không năm chín mươi) gam, được niêm phong trong phong bì (có niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước), là chất ma túy cấm L hành. Một Nỏ thủy tinh và một ống hút nhựa màu trắng đỏ đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy.

- Về Nguồn gốc ma túy Nguyễn Văn L khai mua của người tên Út tại đường Nguyễn Du, quá trình tiến hành xác minh không có người tên Út nên không xử lý.

- Đối với Trần Văn N là người điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn L đi trên đường nhưng Nam không biết L mua và cất ma túy nên không xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSBL ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị xử phạt Nguyễn Văn L mức án tù 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã B, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi vào khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 14/01/2021, đã có hành vi tàng trữ trái phép một gói ma túy dạng đá đựng trong bọc nylon và bị bắt cùng tang vật tại tổ 6, khu phố G, phường N, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Theo Kết luận số 50/2021/GĐ-

MT ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hìn, sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói nilon (ký hiệu M1) được gửi giám định là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng là: 0,1490 (Không phải một bốn chín mươi) gam. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ yếu tố cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo L đã nhận thức và hối hận về hành vi phạm tội mình đã gây ra, bị cáo đã xin lỗi gia đình và người thân, ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp, hứa chấp hành tốt để được khoan hồng của pháp luật, sớm được trở về với cuộc sống đời thường tu chí làm ăn lương thiện và không tái phạm.

[3] Do bản tính ham chơi, bị cáo L nghiện ma túy nên mua ma túy về sử dụng. Bị cáo khai nhận số ma túy mua được của một người tên Út tại đường M thuộc khu phố X, phường W, thị xã B, tỉnh Bình Phước sau đó ngồi nhờ xe sang đường Đoàn Thị Điểm tại tổ 6, khu phố G, phường N, thị xã B, tỉnh Bình Phước mục đích để sử dụng thì bị bắt giữ khi bị cáo đang cầm bịch ma túy trong tay trái. Bản thân bị cáo L nhận thức được việc tàng trữ trái phép ma túy là hành vi trái pháp luật và sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng vẫn thực hiện, thể hiện tính coi thường pháp luật cho nên phải chịu trách nhiệm do mình gây ra. Hành vi bị cáo thuộc trường hợp rất nguy hại cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với ma túy, hậu quả của việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy để lại xã hội là rất nặng nề. Vì vậy cần phải có một mức phạt nghiêm nhằm răn đe đối với bị cáo đồng thời giáo dục, phòng ngừa chung. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, rèn luyện trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Phạm tội lần đầu, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát đề xuất mức án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về Vật chứng của vụ án: Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,0590 gam được niêm phong trong phong bì, có niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, là chất ma túy cầm L hành; Một Nỏ thủy tinh và một ống hút nhựa màu đỏ trắng cần tịch thu, tiêu hủy.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Xử phạt:

Nguyễn Văn L 01 (một) năm 3 (Ba) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 14/01/2021).

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,0590 gam được niêm phong trong phong bì, là chất ma túy cấm L hành; Một Nổ thủy tinh và một ống hút nhựa màu trắng đỏ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2021.

3. Về Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi Cục THA TX Bình Long;
- Phòng PV27 – CAT Bình Phước;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ;
- L hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Tùng

